TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 122/2022/DS-ST
Ngày 16/9/2022
Về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN - TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sở thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Nhung.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Tươi
2. Ông Bùi Tấn Sinh

Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thị Thúy Hằng – Thư ký TAND thị xã Điện Bàn;

Đại diện VKSND thị xã Điện Bàn tham gia phiên tòa có: Ông Trương Vui- Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 9 năm 2022 tại hội trường TAND thị xã Điện Bàn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 60/2022/TLST-DS, ngày 16 tháng 5 năm 2022 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2022/QĐXXST-DS, ngày 02 tháng 8 năm 2022 giữa.

1/Nguyên đơn: Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam TV.
Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2, Tòa nhà REE Tower, Số 9 đường ĐVB, Phường 12, Quận 4, TPHCM. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G - Chức danh: Chủ tịch Hội đồng thành viên.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Anh C – Sinh năm 1989
Địa chỉ: Số 89 HPT, phường HX, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.
(ông Nguyễn Anh C)

2/Bị đơn: ÔngHồ Thanh V - Sinh năm 1989 (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn NS1, xã ĐP, thị xã Điện Bàn,tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam TV do ông Nguyễn Anh C đại diện trình bày: Ngày 26 tháng 10 năm 2019 Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam TV đã cho ông Hồ Thanh V vay số tiền 53.750.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 3%/tháng, mục đích vay: Tiêu dùng cá nhân. Tại Hợp đồng số: 20191028-4906662 hai bên đã thỏa thuận ông V có trách nhiệm thanh toán số tiền 77.087.823 đồng (bao gồm

cả gốc và lãi) trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng, 23 tháng đầu mỗi tháng trả 3.175.514 đồng, tháng cuối trả 4.097.001 đồng, bắt đầu thực hiện kể từ ngày 05/12/2019.

Thực hiện hợp đồng vay, ông V đã nhận đủ số tiền vay, sau đó ông V trả 8 lần với tổng cộng (gốc và lãi) là: 22.551.514 đồng, số tiền nợ còn lại (gốc và lãi) là: 54.536.309 đồng. Kể từ ngày 15/8/2020 đến nay ông V không thanh toán nợ như đã thỏa thuận mặc dù đã được Ngân hàng nhắc nhở nhiều lần. Sau khi khởi kiện, ông V trả thêm nợ vay gốc 1.000.000 đồng.

Nay Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam TV yêu cầu ông V phải trả ngay một lần số nợ vay còn lại (gốc và lãi) là 53.536.309 đồng (năm mươi ba triệu, năm trăm ba mươi sáu nghìn, ba trăm lẽ chín đồng).

Trong đó: - Nợ gốc: 41.230.465 đồng

- Nợ lãi: 12.305.844 đồng (lãi vay được tính đến ngày 05/11/2021)

Bị đơn ông Hồ Thanh V đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, giao nhận bản sao đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, ông V từ chối làm việc với Tòa án và không trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nên không có lời khai của ông V trong hồ sơ vụ án.

Tóm tắt ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên như sau:

+ Về việc tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý vụ án Thẩm phán, Thư ký Tòa án và Hội đồng xét xử được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng dân sự quy định. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn vắng mặt nhiều lần không có lý do.

+ Về giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông V phải có nghĩa vụ hoàn trả cho Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam TV số nợ vay (gốc và lãi) là 53.536.309 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam TV khởi kiện ông V yêu cầu trả nợ vay căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 BLTTDS đây là tranh chấp hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp huyện. Ông V hiện cư trú tại xã Điện Phước, thị xã Điện Bàn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND thị xã Điện Bàn.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông Hồ Thanh V đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 BLTTDS Tòa án

tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung tranh chấp:

{3.1} Xét số tiền nợ vay gốc còn lại 41.230.465 đồng: Căn cứ đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 20191028-4906662 ngày 26/10/2019 giữa Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam TV và ông Hồ Thanh V thể hiện ông V đã vay vốn với số tiền 53.750.000 đồng; Lãi suất thỏa thuận 3%/tháng; Hai bên ký kết hợp đồng hoàn toàn tự nguyện và tuân thủ đúng quy định của pháp luật, do đó HĐXX xác định hợp đồng tín dụng số: 20191028-4906662 ngày 26/10/2019 là có thật và hợp pháp. Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng ông V đã vi phạm nội dung của hợp đồng nên nguyên đơn đã khởi kiện. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho ông V bản sao đơn khởi kiện của nguyên đơn, các văn bản tố tụng, các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp. Ông V đã nhận các tài liệu, chứng cứ nhưng không phản đối những tài liệu, văn bản đó, từ chối làm việc với Tòa án, không trình bày ý kiến và nêu yêu cầu của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự đây là những tình tiết không cần phải chứng minh. Do đó việc Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam TV yêu cầu ông V phải trả số nợ vay gốc: 41.230.465 đồng là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

{3.2} Xét số tiền lãi vay 12.305.844 đồng: Theo nội dung hợp đồng tín dụng đã ký kết thì lãi vay của số tiền 53.750.000 đồng là: 3%/tháng, mức lãi suất này được hai bên thỏa thuận phù hợp với Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng, Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam TV yêu cầu trả lãi từ ngày vay đến ngày 05/11/2021 với số tiền: 12.305.844 đồng là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận. Đối với số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 06/11/2021 nguyên đơn không yêu cầu, nên HĐXX không xét.

[4] Về án phí: Theo quy định của pháp luật thì ông V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.726.800 đồng

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1, 2 Điều 92, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 463, Điều 466, Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự, Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng, Luật phí và lệ phí, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam TV đối với ông Hồ Thanh V về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Buộc ông Hồ Thanh V phải có nghĩa vụ trả nợ vay cho Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam TV số tiền tổng cộng (gốc và lãi) là 53.536.309 đồng (năm mươi ba triệu, năm trăm ba mươi sáu nghìn, ba trăm lẽ chín đồng).

Trong đó: - Nợ gốc: 41.230.465 đồng

- Nợ lãi: 12.305.844 đồng (lãi vay được tính đến ngày 05/11/2021)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Ông Hồ Thanh V phải chịu 2.676.800 đồng (hai triệu, sáu trăm bảy mươi sáu nghìn, tám trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam TV số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là: 1.363.000 đồng (một triệu, ba trăm sáu mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu số: 0001053, ngày 16/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự**.**

Đương sự có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án của Tòa hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Những người TGTT**;**
- VKS, THA;
- Tòa án Tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án**.**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Thị Nhung